ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỨC THỌ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3430 /BC-UBND	*Đức Thọ, ngày 30 tháng10 năm 2026*

BÁO CÁO
Rà soát pháp luật, cơ chế, chính sách và tổ chức vận hành hệ thống phòng ngừa, giải quyết tranh chấp dân sự, hành chính trên địa bàn xã Đức Thọ

Kính gửi: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

Thực hiện Công văn số 3006/STP-TGPL ngày 28/10/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh về việc rà soát, cung cấp thông tin về những khó khăn, vướng mắc trong giải quyết tranh chấp dân sự, hành chính; Ủy ban nhân dân xã Đức Thọ báo cáo kết quả thực hiện trong phạm vi trách nhiệm của UBND cấp xã như sau:

1. Khái quát chung

Trong thời gian qua, công tác phòng ngừa, giải quyết tranh chấp dân sự, hành chính trên địa bàn xã được UBND xã xác định là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với công tác quản lý nhà nước, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Trọng tâm là chủ động nắm tình hình từ thôn, tổ dân cư; tăng cường đối thoại, tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định; giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh, vụ việc thuộc thẩm quyền, hạn chế phát sinh tranh chấp kéo dài, khiếu kiện vượt cấp.

Các lĩnh vực có khả năng phát sinh tranh chấp, khiếu nại, kiến nghị tại địa phương thường gắn với việc quản lý, sử dụng đất đai, ranh giới và lối đi; thực hiện thủ tục hành chính; chính sách an sinh xã hội; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có); quan hệ dân sự, hôn nhân và gia đình, thừa kế, vay mượn, giao dịch dân sự và mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư...

UBND xã thực hiện quản lý nhà nước và tổ chức phối hợp trong phạm vi nhiệm vụ được giao. Những nội dung pháp luật giao Chủ tịch UBND xã quyết định phải được tham mưu, giải quyết theo đúng thẩm quyền của Chủ tịch. Việc xét xử, công nhận kết quả hòa giải, công nhận và cho thi hành bản án, quyết định thuộc thẩm quyền Tòa án; tổ chức thi hành án thuộc cơ quan, người có thẩm quyền theo pháp luật thi hành án.

2. Thực trạng pháp luật, cơ chế, chính sách và tổ chức vận hành hệ thống phòng ngừa, giải quyết tranh chấp dân sự, hành chính

2.1 Phòng ngừa, giải quyết tranh chấp dân sự

Hòa giải ở cơ sở thực hiện theo Luật Hòa giải ở cơ sở, trên nguyên tắc tự nguyện, phù hợp phạm vi hòa giải; không thay thế xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc các thủ tục bắt buộc khác. UBND xã thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước, hỗ trợ hoạt động hòa giải theo quy định; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức có liên quan.

Hòa giải tranh chấp đất đai tại UBND xã thực hiện theo Luật Đất đai và văn bản hướng dẫn. Phải phân biệt thủ tục hòa giải với thẩm quyền ra quyết định giải quyết tranh chấp đất đai được pháp luật phân định cho Chủ tịch UBND xã; không dùng biên bản hòa giải để thay thế quyết định giải quyết hoặc bản án. Việc xác định cơ quan giải quyết sau hòa giải không thành căn cứ loại tranh chấp, giấy tờ về quyền sử dụng đất và quy định đang có hiệu lực.

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/10/2026, UBND xã đã tiếp nhận hòa giải tranh chấp đất đai tại UBND xã: tiếp nhận 9 vụ, trong đó có 2 vụ các bên công nhận hoà giải thành, 7 vụ các bên không công nhận hoà giải thành, xử lý vụ việc tại các cơ quan toà án khu vực.

Khó khăn chủ yếu trong công tác hòa giải tranh chấp đất đai do công tác quản lý đất đai trước đây còn nhiều bất cập. Việc không có mốc giới rõ ràng, việc trước đây giao đất không đúng thực địa dẫn đến khó khăn khi thực hiện hòa giải.Bên cạnh đó, ngày nay đất đai có giá trị kinh tế lớn, gắn với nơi ở và sinh kế nên các bên thường khó nhượng bộ. Mâu thuẫn gia đình, dòng họ hoặc hàng xóm kéo dài cũng có thể khiến việc đối thoại trở nên căng thẳng; một số bên không tham dự hoặc không cung cấp tài liệu.

Nhận thức pháp luật của người dân còn hạn chế. Các bên có thể hiểu khác nhau về quyền sử dụng đất, thừa kế, chuyển nhượng, ranh giới và lối đi; quá coi trọng tập quán hoặc thỏa thuận trước đây, dẫn đến khó thống nhất phương án giải quyết.

2.2. Phòng ngừa, giải quyết tranh chấp hành chính

Qua thực hiện nhiệm vụ tại UBND xã, có thể đánh giá thực trạng pháp luật, cơ chế, chính sách và tổ chức vận hành hệ thống phòng ngừa, giải quyết tranh chấp hành chính thông qua giải quyết khiếu nại như sau:

Về pháp luật, cơ chế, chính sách: Pháp luật khiếu nại và pháp luật chuyên ngành đã tạo cơ sở cho việc tiếp nhận, xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính, khắc phục sai sót và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên, việc áp dụng đòi hỏi phải đối chiếu nhiều văn bản, nhất là trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ, xử phạt vi phạm hành chính và thực hiện chính sách xã hội. Đối với vụ việc phát sinh qua nhiều thời kỳ, việc xác định quy định áp dụng, đối tượng khiếu nại, thời hiệu và thẩm quyền giải quyết còn khó khăn. Một số đơn có nội dung đan xen giữa khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, tố cáo và tranh chấp dân sự, dẫn đến lúng túng trong phân loại và lựa chọn thủ tục xử lý.

Về cơ chế phòng ngừa tranh chấp: UBND xã thực hiện phòng ngừa thông qua công khai thủ tục hành chính, tuyên truyền pháp luật, tiếp công dân, giải thích chính sách, đối thoại và kiểm tra việc thực thi công vụ. Tuy nhiên, hiệu quả phòng ngừa phụ thuộc nhiều vào chất lượng quyết định hành chính và khả năng giải thích, hướng dẫn ngay từ khi giải quyết công việc của người dân. Khi thông tin chưa đầy đủ, cách hướng dẫn chưa thống nhất hoặc hồ sơ chậm được xử lý, những vướng mắc ban đầu có thể phát sinh thành khiếu nại. Việc tổng hợp nguyên nhân từ các vụ việc đã giải quyết để điều chỉnh quy trình, chấn chỉnh công vụ cũng cần được thực hiện thường xuyên hơn.

Về tổ chức và vận hành: Trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, UBND xã phải đáp ứng yêu cầu xử lý công việc với phạm vi nhiệm vụ rộng hơn,

trong khi năng lực chuyên môn, kinh nghiệm xác minh và kỹ năng đối thoại của đội ngũ tham mưu cần tiếp tục được củng cố. Việc tiếp nhận hồ sơ bàn giao, khai thác dữ liệu và phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có thể ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết, nhất là đối với vụ việc thiếu tài liệu hoặc cần đo đạc, giám định. Cơ chế giải quyết khiếu nại lần đầu tạo điều kiện để người có thẩm quyền tự kiểm tra, sửa sai, nhưng đồng thời đòi hỏi kiểm soát chặt chẽ tính khách quan, tránh tâm lý bảo vệ quyết định đã ban hành.

Về bảo đảm thực hiện kết quả giải quyết: Pháp luật đã quy định trách nhiệm thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, song việc khôi phục quyền lợi cho người dân có thể phụ thuộc vào thủ tục chuyên ngành, nguồn kinh phí và sự phối hợp của nhiều cơ quan. Nếu chưa xác định rõ đầu mối, thời hạn và trách nhiệm thực hiện từng nội dung, vụ việc có thể đã được giải quyết về mặt thủ tục nhưng quyền lợi chưa được bảo đảm trên thực tế. Vì vậy, yêu cầu đặt ra đối với UBND xã là vừa nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, vừa tăng cường theo dõi thi hành, công khai tiến độ và sử dụng kết quả giải quyết để phòng ngừa sai sót, tranh chấp tái diễn

2.3. Các cơ chế phòng ngừa và xử lý khác

UBND xã xác định công khai thủ tục hành chính, kiểm soát thời hạn xử lý hồ sơ, tiếp nhận kiến nghị, phản ánh, giải thích căn cứ ban hành quyết định và tự kiểm tra việc thực thi công vụ là những biện pháp phòng ngừa tranh chấp. Việc rà soát, sửa đổi, thu hồi hoặc hủy bỏ quyết định hành chính chỉ thực hiện khi có căn cứ và đúng thẩm quyền.

3. Đánh giá chung

Các cơ chế phòng ngừa, giải quyết tranh chấp có phạm vi, điều kiện áp dụng và chủ thể thực hiện khác nhau. Đối với cấp xã, yêu cầu trọng tâm là nhận diện đúng tính chất vụ việc ngay từ khi tiếp nhận; phân định trách nhiệm của UBND xã, Chủ tịch UBND xã và cơ quan khác; kết hợp xử lý theo pháp luật với giải thích, hướng dẫn để người dân lựa chọn đúng phương thức bảo vệ quyền lợi.

3.1 Kết quả đạt được

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hòa giải ở cơ sở được xác định là những giải pháp quan trọng để phòng ngừa tranh chấp từ sớm, từ cơ sở.

- Việc tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư từng bước gắn với xác định thẩm quyền, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện theo quy định

- Vai trò của công chức chuyên môn, hòa giải viên ở cơ sở, trưởng thôn và các tổ chức đoàn thể được phát huy trong nắm tình hình, tuyên truyền, vận động và hòa giải mâu thuẫn trong cộng đồng.

3.2 Tồn tại, hạn chế

- Một bộ phận người dân chưa nắm đầy đủ quy định pháp luật, trình tự, thẩm quyền và thời hiệu khiếu nại, khởi kiện; còn có trường hợp gửi đơn chưa đúng cơ quan có thẩm quyền.

- Một số tranh chấp có nguồn gốc phát sinh từ lâu, hồ sơ, giấy tờ qua nhiều thời kỳ chưa thống nhất, gây khó khăn cho việc xác minh và giải thích.

- Kỹ năng đối thoại, hòa giải, xử lý tình huống và cập nhật văn bản pháp luật của đội ngũ thực hiện nhiệm vụ cần tiếp tục được bồi dưỡng.

- Việc số hóa, kết nối, khai thác hồ sơ chuyên ngành và lưu trữ tài liệu phục vụ giải quyết vụ việc cần tiếp tục được quan tâm.

3. Đề xuất, kiến nghị

3.1. Đề xuất, kiến nghị góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật

a) Đối với tranh chấp dân sự

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về hòa giải ở cơ sở, bảo đảm sự phối hợp và phân định rõ với hòa giải tại Tòa án, hòa giải thương mại và các phương thức giải quyết tranh chấp khác

- Có hướng dẫn thống nhất về trách nhiệm phối hợp của UBND cấp xã trong cung cấp hồ sơ, tài liệu, xác minh thông tin phục vụ giải quyết vụ việc dân sự và thi hành án dân sự

- Tăng cường hướng dẫn xử lý các trường hợp hồ sơ đất đai, hộ tịch, giấy tờ giao dịch được lập qua nhiều thời kỳ, bảo đảm thống nhất trong áp dụng pháp luật

b) Đối với tranh chấp hành chính

Hoàn thiện tính đồng bộ giữa pháp luật khiếu nại, tố cáo, tố tụng hành chính và pháp luật chuyên ngành; hướng dẫn rõ việc phân loại đơn, xác định thẩm quyền và trách nhiệm kế thừa sau sắp xếp bộ máy. Tăng cường cơ chế bảo đảm tính khách quan, bảo vệ người tố cáo và kiểm soát trách nhiệm giải quyết, thi hành kết quả giải quyết.

3.2. Đề xuất, kiến nghị góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật

a) Đối với tranh chấp dân sự

- Tổ chức tập huấn định kỳ cho công chức cấp xã, hòa giải viên ở cơ sở về kỹ năng hòa giải, tiếp nhận thông tin, lập biên bản, lưu trữ hồ sơ và giới hạn thẩm quyền

- Cung cấp tài liệu tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu về quyền khởi kiện, hòa giải ở cơ sở, hòa giải tại Tòa án, trọng tài và thi hành án dân sự

- Tăng cường phối hợp giữa UBND xã với Tòa án, cơ quan thi hành án dân sự và cơ quan chuyên môn trong việc cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu hợp pháp

b) Đối với tranh chấp hành chính

- Bồi dưỡng kỹ năng tiếp công dân, đối thoại, phân loại đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tham gia tố tụng hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời chấn chỉnh sai sót trong tham mưu, ban hành và tổ chức thực hiện quyết định hành chính.

- Duy trì rà soát, cập nhật hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo; phân tích nguyên nhân phát sinh vụ việc để có biện pháp phòng ngừa, không để vụ việc tồn đọng, kéo dài

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường tuyên truyền, vận động, đối thoại tại cộng đồng dân cư.

4. Tổ chức thực hiện trong phạm vi cấp xã

4.1. UBND xã và Chủ tịch UBND xã

UBND xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, bố trí nguồn lực theo thẩm quyền, phân công rõ đầu mối tổng hợp và kiểm tra tiến độ. Chủ tịch UBND xã trực tiếp thực hiện trách nhiệm tiếp công dân, chỉ đạo xử lý đơn và quyết định các vụ việc thuộc thẩm quyền; xem xét trách nhiệm đối với việc chậm tham mưu, xử lý không đúng quy định.

4.2. Các cơ quan, bộ phận chuyên môn được giao nhiệm vụ

Cơ quan, bộ phận phụ trách tư pháp tham mưu tuyên truyền, hòa giải ở cơ sở và rà soát vướng mắc pháp luật. Cơ quan, bộ phận phụ trách đất đai tham mưu hồ sơ hòa giải, giải quyết vụ việc đất đai theo phân công và quy định pháp luật. Đầu mối tiếp công dân, xử lý đơn theo dõi từng vụ việc, cảnh báo thời hạn, đôn đốc thực hiện kết quả giải quyết và tổng hợp báo cáo; không tự quyết định nội dung vượt thẩm quyền.

4.3. Phối hợp với Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức có liên quan

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ hòa giải và thực hiện giám sát theo chức năng. Đề nghị các tổ chức trợ giúp pháp lý, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin, tư vấn theo chức năng và điều kiện thực tế.

4.4. Phối hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền

UBND xã phối hợp với Tòa án, Viện kiểm sát, cơ quan thi hành án và cơ quan khác khi có yêu cầu hợp pháp; báo cáo cấp ủy, HĐND xã theo chế độ công tác; gửi kiến nghị vượt thẩm quyền đến cơ quan cấp trên có trách nhiệm tổng hợp. Đối với nội dung thuộc thẩm quyền cơ quan trung ương, UBND xã tổng hợp kiến nghị gửi cơ quan đầu mối theo yêu cầu báo cáo.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Đức Thọ về rà soát pháp luật, cơ chế, chính sách và tổ chức vận hành hệ thống phòng ngừa, giải quyết tranh chấp dân sự, hành chính trên địa bàn xã Đức Thọ kính gửi Sở Tư pháp xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Quang Huy